



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP BA 1
(CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH TÍCH HỢP)
NĂM HỌC 2022-2023

Stt	Họ	Tên	Ngày	Tháng	Năm	Nữ	Ghi chú
1	NGUYỄN THIÊN	AN	9	6	2014		
2	LÊ CÁP HUỖNH	ANH	30	7	2014	X	
3	NGUYỄN PHƯƠNG HẢI	ANH	9	9	2014		
4	THẠCH LÊ BẢO	ANH	6	8	2014		
5	NGUYỄN ĐAN	CHÂU	16	11	2014	X	
6	PHAN UY	DĨNH	3	1	2014		
7	NGUYỄN MẠNH	HẢI	11	1	2014		
8	NGÔ MINH	HOÀNG	23	4	2014		
9	LÊ QUỐC	HÙNG	13	6	2014		
10	VÕ KHÁNH	HÙNG	6	8	2014		
11	TRẦN QUANG	KHẢI	20	6	2014		
12	TRẦN PHÚC AN	KHANG	8	10	2014		
13	TRẦN TRỌNG	KHANG	22	4	2014		
14	NGUYỄN PHÚC NHÃ	KHIÊM	22	11	2014	X	
15	VÕ TÁ ANH	KHOA	27	7	2014		
16	VÕ ANH	KHÔI	18	1	2014		
17	PHẠM MINH	LÂN	19	8	2014		
18	NGUYỄN HOÀNG LAM	LINH	22	4	2014	X	
19	DƯƠNG GIA	MINH	28	10	2014		
20	HỒ NGUYỄN NHẬT	MINH	23	4	2014		
21	NGUYỄN CÔNG	MINH	22	5	2014		
22	NGUYỄN TƯỜNG	MINH	27	1	2014		
23	TRẦN NGỌC ĐÔNG	NGHI	4	7	2014	X	
24	ĐỖ AN	NHIÊN			2014	X	
25	NGUYỄN VĨNH	PHƯỚC	14	1	2014		
26	HOÀNG MAI	PHƯƠNG	10	3	2014	X	
27	NGUYỄN TRẦN KIẾN	QUANG	13	11	2014		
28	TRẦN TUẤN	QUANG	30	11	2014		
29	NGUYỄN VÕ THỰC	QUYÊN	24	1	2014	X	
30	NGUYỄN HUY	THÀNH	30	5	2014		
31	PHẠM NGỌC	TRÂN	28	1	2014	X	
32	TRƯƠNG THỊ HÀ	TRANG	6	10	2014	X	
33	BÙI DĨNH	TRIẾT	11	8	2014		
34	VŨ VỊNH	TƯỜNG	22	2	2014		
35	NGUYỄN NGỌC THU	UYÊN	21	4	2014		



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP BA 2
(CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG)
NĂM HỌC 2022-2023

Stt	Họ	Tên	Ngày	Tháng	Năm	Nữ	Ghi chú
1	NGUYỄN HỒ	AN	25	9	2014		
2	HOÀNG TÚ	ANH	16	2	2014	X	
3	NGUYỄN HỒNG	ANH	16	1	2014	X	
4	LÝ GIA	BẢO	19	11	2014		
5	TRƯƠNG HOÀNG GIA	BẢO	11	5	2014		
6	TRẦN NGỌC MINH	CHÂU	13	6	2014	X	
7	NGUYỄN ĐỖ LAN	CHI	24	1	2014	X	
8	HỒ ĐẮC	DŨNG	28	9	2014		
9	TRẦN HOÀNG	DŨNG	15	2	2014		
10	HÀ QUỐC	DƯƠNG	5	9	2014		
11	LÊ HỒNG	ĐỨC	3	3	2014		
12	DƯƠNG GIA	HÂN	29	1	2014	X	
13	TRƯƠNG GIA	HÂN	23	8	2014	X	
14	TRẦN CẨM	HÀO	5	11	2014		
15	NGUYỄN NGỌC NGÂN	KHÁNH	29	6	2014	X	
16	ĐỖ HẰNG ĐĂNG	KHÔI	19	9	2014		
17	NGUYỄN THẾ BẢO	KIM	24	1	2014	X	
18	QUÁCH HUỲNH	LIÊN	14	09	2014	X	
19	PHAN HỮU	LỢI	23	11	2014		
20	NGUYỄN YẾN KIM	NGÂN	22	12	2014	X	
21	NÔNG NGUYỄN YẾN	NGÂN	26	8	2014	X	
22	TÔ PHẠM KIM	NGÂN	28	7	2014	X	
23	HOÀNG KHÔI	NGUYỄN	8	5	2014		
24	HUỲNH PHÚC	NGUYỄN	30	1	2014		
25	NGUYỄN HOÀNG THẢO	NGUYỄN	20	3	2014	X	
26	TRƯƠNG KHÁNH	NHƯ	24	3	2014	X	
27	NGUYỄN TIẾN	QUÂN	12	2	2014		
28	BÙI PHÚC HÙNG	SƠN	6	10	2014		
29	HẰNG PHẠM VĂN	SỰ	15	5	2014		
30	PHÙNG VƯƠNG	THỊNH	27	11	2014		
31	HUỲNH MINH	THÔNG	12	6	2014		
32	NGUYỄN NGỌC ANH	THƯ	30	1	2014	X	
33	HUỲNH VĨNH	THƯƠNG	27	5	2014		
34	BÙI KHÁNH	VY	2	3	2013	X	
35	DANH NHẬT KHÁNH	VY	28	10	2014	X	
36	HUỲNH NGỌC THẢO	VY	28	10	2014	X	

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1
TRƯỜNG TIỂU HỌC LƯƠNG THẾ VINH



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP BA 3
(CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG)
NĂM HỌC 2022-2023

Stt	Họ	Tên	Ngày	Tháng	Năm	Nữ	Ghi chú
1	LÊ GIA	AN	8	11	2014		
2	VÕ HOÀNG	ANH	12	11	2014	X	
3	NGUYỄN NGỌC	ANH	2	3	2014	X	
4	TẠ NGỌC	ANH	23	12	2014	X	
5	HỒ GIA	BẢO	25	5	2014		
6	HỨA ĐẶNG TRUNG	CANG	12	5	2014		
7	PHAN NGUYỄN NGỌC	DIỆP	9	6	2014	X	
8	TRƯƠNG KHẢ	DOANH	20	5	2014	X	
9	SHAIK PHẠM	HAJIA	18	10	2014	X	
10	LÊ TÂN	HOÀNG	21	6	2014		
11	NGUYỄN MINH	KHANG	9	9	2014		
12	NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	27	6	2014		
13	TẠ TUẤN	KHÔI	14	4	2014		
14	TRẦN GIA	KIỆT	29	4	2014		
15	NGUYỄN PHÚC	LÂM	10	11	2014		
16	BÙI ANH	MINH	17	5	2014		
17	NGUYỄN ĐỨC	MINH	17	4	2014		
18	QUANG NHẬT	MINH	25	4	2014		
19	NGUYỄN HÀ GIA	NGHI	4	7	2014	X	
20	NGUYỄN NGỌC THẢO	NGUYỄN	7	12	2014	X	
21	TRẦN LỢI	NHÃ	16	12	2014	X	
22	TRẦN NGỌC	NHƯ	8	3	2014	X	
23	PHÙNG NGỌC MINH	PHƯƠNG	29	7	2014	X	
24	MAUREEN LE	PHERSSON	11	2	2014	X	
25	LƯU MỸ	QUÂN	21	6	2014	X	
26	NGUYỄN	QUÂN	28	06	2015		
27	PHẠM MINH	QUÂN	17	3	2014		
28	VÕ HOÀNG	TÂN	03	04	2014		
29	LÝ ANH	THIỆN	13	3	2014		
30	NGUYỄN NGỌC	THỊNH	30	4	2014		
31	CAO ANH	THY	25	7	2014	X	
32	TRẦN MINH	TRIẾT	17	11	2014		
33	THÁI NHÃ	UYÊN	23	2	2014	X	
34	NGUYỄN HẢI	VINH			2014		
35	NGUYỄN NGỌC BẢO	VY	8	2	2014	X	
36	TRẦN MAI THANH	XUÂN	6	8	2014	X	
37	KAN NGỌC	YI	18	10	2014	X	



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP BA 4
(CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG)
NĂM HỌC 2022-2023

Stt	Họ	Tên	Ngày	Tháng	Năm	Nữ	Ghi chú
1	PHAN KIM DIỆU	ANH	15	12	2014	X	
2	VŨ HOÀNG	ANH	31	3	2014	X	
3	PHẠM ĐÌNH THIÊN	BẢO	28	4	2014	X	
4	TỪ HOÀNG GIA	BẢO	14	2	2014		
5	HÔNG GIA	HÂN	30	5	2014	X	
6	PHẠM NGỌC GIA	HÂN	24	9	2014	X	
7	NGUYỄN TRƯỞNG MINH	HÙNG	23	5	2014		
8	HÔNG GIA	HUY	17	10	2014		
9	TRỊNH QUANG	KHẢI	22	5	2014		
10	NGUYỄN MINH	KHANG	24	5	2014		
11	PHAN MINH	KHANG	28	8	2014		
12	TRẦN ĐỖ MAI	KHANH	19	12	2014	X	
13	NGUYỄN ANH	KHƯƠNG	26	11	2014		
14	NGUYỄN KHÁNH	LINH	13	10	2014	X	
15	PHẠM NGUYỄN HÀ	LINH	9	6	2014	X	
16	TRẦN PHƯƠNG	LINH	23	3	2014	X	
17	NGUYỄN MINH	LONG	17	8	2014		
18	NGUYỄN HOÀI	MINH	17	6	2014		
19	TRẦN NHẬT	PHÁT	5	2	2014		
20	LÊ HOÀNG MINH	PHI	13	8	2014		
21	PHẠM KHÁNH	PHONG	10	04	2014		
22	NGUYỄN MINH	QUÝ	5	3	2014		
23	LƯƠNG BÍCH	TÂM	11	03	2014		
24	LÊ TRẦN KIM	THỦY	22	3	2014	X	
25	NGUYỄN NGỌC BÍCH	TRÂN	16	9	2014	X	
26	KIỀU MINH	TUẤN	07	12	2014		
27	VƯƠNG Y	VÂN	16	5	2014	X	
28	HÀ THÁI	VINH	20	1	2014		
29	DU HÀ TƯỜNG	VY	5	2	2014	X	
30	TRẦN NGỌC NHƯ	Ý	6	11	2014	X	



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP BA 5
(CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG)
NĂM HỌC 2022-2023

Stt	Họ	Tên	Ngày	Tháng	Năm	Nữ	Ghi chú
1	NGUYỄN PHAN THIÊN	AN	5	9	2014	X	
2	NGUYỄN NGỌC MINH	ANH	12	02	2014	X	
3	KIỀU GIA	BẢO	19	4	2014		
4	LÊ THÀNH	ĐẠT	23	5	2014		
5	NGÔ QUANG	ĐỨC	27	4	2014		
6	NGUYỄN NGỌC	HẢI	12	4	2014		
7	NGUYỄN TRẦN QUẾ	HÂN	1	5	2014	X	
8	TRỊNH THIÊN	HƯƠNG	6	11	2014	X	
9	NGUYỄN HOÀNG ĐỨC	HUY	16	10	2014		
10	LÊ NGUYỄN	KHANG	23	5	2014		
11	NGUYỄN HỒ	KHANG	5	9	2014		
12	NGUYỄN GIA	KHÁNH	23	9	2014		
13	PHÙNG GIA	KIỆT	7	6	2014		
14	NGUYỄN CHÂU BẢO	LAM	23	3	2014	X	
15	ĐÀO YẾN	LINH	25	10	2014	X	
16	PHẠM HỮU	MINH	31	7	2014		
17	NGUYỄN CHÂU KHÁNH	NGÂN	5	10	2014	X	
18	HỒ PHAN HOÀNG	NGUYỄN	29	9	2014	X	
19	NGUYỄN THẠCH THẢO	NHI	14	6	2014	X	
20	LÊ NGỌC AN	NHIÊN	17	1	2014	X	
21	LƯƠNG BẢO	PHÁT	22	2	2014		
22	BÙI THIÊN	PHÚC	10	2	2014		
23	NGUYỄN Y	PHÚC	8	11	2012		
24	TRẦN LÊ HOÀNG	PHƯỚC	10	10	2014	X	
25	ĐẶNG TRÍ	TÂN	17	1	2014		
26	ĐÀO CÔNG	TÂM	26	1	2014		
27	LÂM NGUYỄN QUANG	THÔNG	31	12	2014		
28	BÙI NGUYỄN TRƯỜNG	THỊNH	12	7	2014		
29	LÊ MAI ANH	THƯ	10	7	2014	X	
30	NGUYỄN BẢO	TRÂN	21	9	2014	X	
31	NGUYỄN MINH	TRÍ	18	7	2014		
32	TRỊNH NGỌC GIA	TUỆ	5	7	2014	X	
33	VƯƠNG TRẦN NHƯ	Ý	19	7	2014	X	
34	GIANG TRẦN HẢI	YẾN	4	1	2014	X	



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP BA 6
(CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH TỰ CHỌN)
NĂM HỌC 2022-2023

Stt	Họ	Tên	Ngày	Tháng	Năm	Nữ	Ghi chú
1	TRƯƠNG VÕ PHÚC	AN	18	12	2014	X	
2	HUỖNH NGỌC BẢO	ANH	7	1	2014	X	
3	NGUYỄN THỊ QUỲNH	ANH	23	02	2013	X	
4	TRẦN TUẤN	ANH	26	12	2014		
5	HUỖNH GIA	BẢO	14	10	2014		
6	LÊ BẢO	CHÂU	30	5	2014	X	
7	TỪ NGUYỄN MINH	CƯỜNG	25	5	2014	X	
8	ĐẶNG THÀNH	ĐƯỢC	24	7	2014		
9	HUỖNH GIA	HÂN	23	5	2014	X	
10	LÝ GIA	HÀO	12	3	2014		
11	NGUYỄN PHẠM MINH	HOÀNG	8	3	2014		
12	LƯƠNG HUỖNH HOÀNG	KIM	22	9	2014	X	
13	NGUYỄN VÕ THIÊN	KIM	8	11	2014	X	
14	TRẦN VĨNH	KIÊN	21	10	2014		
15	VÕ MINH	LÂM	5	1	2014		
16	LÝ GIA	LINH	12	3	2014	X	
17	LƯ QUÂN	LONG	14	5	2012		
18	LÊ ĐỖ BÌNH	MINH	23	5	2014		
19	NGUYỄN GIA	MỸ	13	1	2014	X	
20	NGUYỄN KHÔI	NGUYỄN	2	11	2014		
21	NGUYỄN MINH	NHẬT	2	11	2014		
22	LÊ NGỌC BẢO	NHI	25	5	2014	X	
23	NGUYỄN NGỌC ANH	NHI	17	6	2014	X	
24	TRẦN HOÀNG BẢO	NHƯ	23	8	2014	X	
25	TỪ DIỆU	NHƯ	22	1	2014	X	
26	PHAN HOÀI	PHONG	30	8	2014		
27	NGUYỄN NGỌC ANH	THI	17	6	2014	X	
28	LÊ BẢO	TRÂN	30	5	2014	X	
29	LÝ BỘI	TRÂN	7	6	2014	X	
30	VÕ NGUYỄN MINH	TRÍ	8	1	2014		
31	NGUYỄN THỤY NGỌC	TUYÊN	12	11	2014	X	
32	HÌNH TĂNG	VĨ	16	11	2014		
33	MAI NGUYỄN THANH	VY	23	6	2014	X	
34	NGUYỄN PHAN NHÃ	Ý	8	3	2014	X	
35	CA HOÀNG	YẾN	30	8	2014	X	